

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHỦ LÝ
TỈNH HÀ NAM**

Bản án số: 114/2017/HSST
Ngày 11 tháng 8 năm 2017

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỦ LÝ- TỈNH HÀ NAM

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Mai Oanh.
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Trịnh Văn Chi và ông Lê Chí Trung.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Đỗ Xuân Lập – Thư ký Toà án nhân dân thành phố (TP) Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP Phủ Lý, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thúy Lan - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 8 năm 2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân TP Phủ Lý, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 84/2017/HSST ngày 29 tháng 6 năm 2017; đối với bị cáo:

Phạm Quang K, sinh năm 1988; Nơi ĐKNKTT, Chỗ ở: Đội 4, thôn T, thị trấn Đ, huyện M, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Con ông Phạm Văn Đ và bà Lê Thị C; Vợ: Phạm Thị Vân A; Con: Có 02 con, lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2013;

Tiền án: Ngày 30/8/2011, Tòa án nhân dân huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội xử phạt 12 tháng tù về tội “Cưỡng đoạt tài sản”; Ngày 26/6/2014, Tòa án nhân dân huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội xử phạt 30 tháng tù về tội “Cưỡng đoạt tài sản”;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17/4/2017 đến ngày 23/4/2017 chuyển tạm giam đến nay; Có mặt.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Chị Phạm Thị Vân A, sinh năm 1988; Trú tại: Đội 4, thôn T, thị trấn Đ, huyện M, thành phố Hà Nội; Có mặt.

NHẬN THẤY

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 17/4/2017, Phạm Quang K điều khiển xe mô tô BKS 29Y1-195.11 đến khu vực chợ D, xã T, huyện K, tỉnh Hà Nam thì gặp bạn nghiện là Nguyễn Văn K1, K1 rủ K góp tiền mua ma túy để sử dụng. K đồng ý rồi đưa xe mô tô cho K1 điều khiển chở K đi xuống quán nước ở cầu C, thành phố P, K đưa 50.000đ cho K1 rồi đứng đợi. K1 điều khiển xe mô tô đi khoảng 30 phút sau quay lại đưa cho K 01 bao thuốc lá Thăng Long, 01 xi lanh, biết bên trong bao thuốc lá có ma túy nên K cầm ở tay trái. K1 điều khiển xe mô tô chở K đi tìm chỗ để sử dụng ma túy, khi đến cầu N R, thuộc tổ N, phường C, thành phố P, tỉnh Hà Nam thì lực lượng Công an yêu cầu kiểm tra, K1 xuống xe bỏ chạy còn K vút xilanh đi và tự giác giao nộp bao thuốc lá Thăng Long. Lực lượng Công an kiểm tra thu giữ 01 gói giấy bạc màu vàng chứa chất bột màu trắng dạng cục ở trong bao thuốc lá Thăng Long. Tại chỗ K khai nhận đó là gói ma túy K cất giữ mục đích để sử dụng. Lực lượng Công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với K và thu giữ các đồ vật, tài sản gồm:

- 01 gói giấy bạc màu vàng bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu trắng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu trắng.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda đeo BKS: 29Y1-195.11; 01 chứng minh nhân dân, 01 giấy phép lái xe mô tô, 01 giấy phép lái xe ô tô, 01 thẻ điều trị Methadone đều mang tên Phạm Quang K.

Ngày 18/4/2017, Cơ quan CSĐT – Công an TP Phủ Lý thi hành lệnh khám xét khẩn cấp số 70 đối với chỗ ở của Phạm Quang K nhưng không thu giữ tài liệu, đồ vật gì liên quan đến vụ án.

Ngày 18/4/2017, Cơ quan CSĐT- Công an TP Phủ Lý ra Quyết định số 61, trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam giám định chất bột màu trắng dạng cục bên trong phong bì niêm phong ký hiệu QT01.

Tại bản kết luận giám định số 73 ngày 20/4/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam, kết luận: “*Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy bạc trong mẫu ký hiệu QT01 gửi giám định có trọng lượng 0,166 gam, có Heroin; Heroin là chất ma túy nằm trong danh mục I, STT 20, Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ*”.

Tại bản cáo trạng số 99/CT-VKS ngày 28 tháng 6 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân TP Phủ Lý truy tố Phạm Quang K về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm p khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự.

* Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm kết tội bị cáo Phạm Quang K như nội dung bản cáo trạng, không có ý kiến sửa đổi, bổ sung. Sau khi phân tích, đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Áp dụng Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội. Đề nghị Hội đồng xét xử (sau đây viết tắt là HĐXX) áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù và đề xuất hướng xử lý vật chứng.

- Bị cáo Phạm Quang K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình cơ bản đúng như bản cáo trạng đã mô tả, bị cáo không bào chữa và tranh luận gì, chỉ xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

- Chị Phạm Thị Vân A có ý kiến: Chị là vợ bị cáo K, chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung và chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda BKS: 29Y1-195.11 hiện đang bị cơ quan điều tra thu giữ của bị cáo là tài sản riêng của chị. Chị cho bị cáo mượn để liên lạc và đi lại nhưng không biết bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy chị đề nghị HĐXX cho chị nhận lại những tài sản này.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

XÉT THẤY

Đối chiếu lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà hôm nay với chính lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra. HĐXX thấy cơ bản là phù hợp với nhau, phù hợp lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong vật chứng, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 15 giờ ngày 17/4/2017, tại khu vực cầu N R, thuộc tổ N, phường C, thành phố P, tỉnh Hà Nam, Phạm Quang K đang cất giữ trái phép 0,166 gam có Heroine (Heroine là chất ma túy nằm trong danh mục I, STT 20, Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ), mục đích để sử dụng thì bị Đội CSĐT tội phạm về ma túy Công an TP Phủ Lý phát hiện bắt quả tang.

Trước đó, bị cáo có 02 tiền án về tội “Cưỡng đoạt tài sản” vẫn chưa được xóa án tích, do đó hành vi của Phạm Quang K đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung tăng nặng là tái phạm nguy hiểm, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm p khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự.

Quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân TP Phủ Lý truy tố bị cáo như bản cáo trạng là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của Phạm Quang K là nguy hiểm lớn cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm trực tiếp đến chế độ quản lý đặc biệt của Nhà nước đối với các chất ma túy, ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình an ninh trật tự trên địa bàn thành phố P, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Đây là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội cũng như các tội phạm nguy hiểm khác. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, HĐXX thấy cần thiết phải tuyên một mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định nhằm răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân lương thiện và có tác dụng phòng ngừa chung trong xã hội.

Tuy nhiên, trong lượng hình cũng cần xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân đối với bị cáo:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên toà hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo nên xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999.

- Về nhân thân: Phạm Quang K là người có nhân thân rất xấu, đã hai lần bị Tòa án nhân dân huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội đều xử phạt về tội “Cuồng đoạt tài sản”. Bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng bản thân mà tiếp tục trượt dài vào con đường vi phạm pháp luật. Do vậy khi lượng hình HĐXX cũng sẽ cân nhắc đến vấn đề này.

Mặc dù Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi bổ sung theo Luật số 12/2017/QH14 ngày 20/6/2017 chưa có hiệu lực pháp luật nhưng thấy hành vi phạm tội nêu trên của bị cáo Phạm Quang K đã phạm vào khoản 2 điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 với mức hình phạt nhẹ hơn mức hình phạt đang truy tố. Do đó, căn cứ vào Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội để quyết định hình phạt theo hướng có lợi cho bị cáo theo tinh thần của Nghị quyết nêu trên.

Xét mục đích phạm tội của bị cáo (tàng trữ để sử dụng) nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) theo quy định tại khoản 5 Điều 194 Bộ luật Hình sự.

- * Về xử lý vật chứng và một số tình tiết khác của vụ án:

- Toàn bộ số Heroine cùng bao gói là vật chứng của vụ án và 01 thẻ điều trị Methadone, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu huỷ.

- Đối với: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia; 01 chứng minh nhân dân, 01 giấy phép lái xe mô tô, 01 giấy phép lái xe ô tô đều mang tên Phạm

Quang K. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay xác định là tài sản và giấy tờ tùy thân hợp pháp của bị cáo, không liên quan đến vụ án. Do đó cần trả lại bị cáo các tài sản giấy tờ này.

- Đối với: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, BKS: 29Y1-195.11 thu giữ của bị cáo. Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định là tài sản hợp pháp của chị Phạm Thị Vân A (vợ bị cáo). Chị Vân A cho K mượn chiếc xe và điện thoại trên nhưng không biết K sử dụng làm phương tiện để thực hiện hành vi phạm tội. Do đó cần trả lại chị Vân A những tài sản này.

- Đối với người thanh niên K khai có tên là Nguyễn Văn K1, sinh năm 1987; trú tại: xã T, huyện K, tỉnh Hà Nam cùng K góp tiền và là người đi mua ma túy. Cơ quan CSĐT - Công an TP Phủ Lý đã phối hợp với Công an xã T, huyện K xác minh và xác định không có ai tên là Nguyễn Văn K mà chỉ có Phan Văn Ki sinh năm 1987; trú tại: Xóm 4, xã T, huyện K, Hà Nam. Cơ quan CSĐT – Công an TP Phủ Lý đã triệu tập nhiều lần Phan Văn K lên làm việc, nhưng không có mặt tại địa phương. Ngoài lời khai của K không còn chứng cứ khác chứng minh nên không đủ căn cứ xử lý trong vụ án này. Yêu cầu cơ quan CSĐT - Công an TP Phủ Lý tiếp tục điều tra, xác minh để xử lý theo quy định của pháp luật.

* Về án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo: Bị cáo thực hiện theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1/ Tuyên bố bị cáo Phạm Quang K phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2/ Áp dụng điểm p khoản 2 điều 194; Điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật Hình sự năm 1999; khoản 3 Điều 7 và khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi bổ sung theo Luật số 12/2017/QH14 ngày 20/6/2017.

Căn cứ Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Quang K **07 (bảy) năm** tù, thời hạn tù tính từ ngày 17/4/2017.

3/ Áp dụng Điều 228 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tiếp tục tạm giam bị cáo Phạm Quang K 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

4/ Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 41 Bộ luật Hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì đã niêm phong mặt trước ghi “Mẫu vật hoàn trả QT01”; số: 73/PC54-MT tại mép dán mặt sau có 01 chữ ký của

Trưởng phòng Trung tá Nguyễn Đại Hữu; Hai chữ ký và hai dòng chữ ghi tên: Nguyễn Thị Lan Hương và Lưu Thị Ngọc Ánh; Đóng 03 dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam và 01 thẻ điều trị Methadone số 358 mang tên Phạm Quang K.

- Trả lại bị cáo Phạm Quang K: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia vỏ nhựa, màu trắng, se ri: 359761003960410; 01 chứng minh nhân dân số 112286850, 01 giấy phép lái xe mô tô số: AG 525495, 01 giấy phép lái xe ô tô số: 010101001800 đều mang tên Phạm Quang K.

- Trả lại chị Phạm Thị Vân A: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màn hình cảm ứng, màu trắng, IMEI: 3534150878411360/01; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, đeo BKS: 29Y1 - 19511, màu sơn nâu, số máy: 0598501, số khung: 518353.

Các vật chứng nêu trên có tình trạng, đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan CSĐT - Công an TP Phủ Lý với Chi cục Thi hành án dân sự TP Phủ Lý lập ngày 05/7/2017.

5/Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Phạm Quang K phải nộp 200.000đ.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Toà án nhân dân tỉnh Hà Nam;
- VKSND thành phố Phủ Lý;
- Công an thành phố Phủ Lý;
- Chi cục THA dân sự TP Phủ Lý;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Thị Mai Oanh

